TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HS-ST
Ngày 21-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán* - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bạch Ánh Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Văn Tân

Ông Lưu Văn Viên

-***Thư ký phiên tòa***: Ông Hứa Văn Nghiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Phúc Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 12/2018/HS-ST, ngày 12 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Đào Thị M, sinh năm 1974, tại huyện K, tỉnh Hưng Yên. Nơi cư trú: Số 134, tổ 4, khu N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Như P và bà Đào Thị Đ; chồng: Đào Văn P (đã ly hôn), con: Đào Đức A, sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại "có mặt"

- Bị hại:

1. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1987; nơi đăng ký thường trú: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi tạm trú: Đường P, khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn " có mặt".

2. Anh Lục Sao S, sinh năm 1981; nơi đăng ký thường trú: Thôn A, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nơi tạm trú: Đường P, khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn "có mặt"

- Nguyên đơn dân sự: Chị Toàn Thị K, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số 98, đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn " có mặt"

- Người làm chứng: Anh Đào Đức A; anh Phạm Công Đ " vắng mặt:

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Toàn Thị K, sinh năm 1981, trú tại: số nhà 98, đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn có thuê một kho hàng của ông Chu Văn K, trú tại khu N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn (Kho hàng nằm trên đường P, khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn). Tại tầng 1 của kho có 18 thùng cát tông chứa tổng cộng 144 hộp sơn nước mà Toàn Thị K đã mua từ trước để giao cho khách hàng. Đào Thị M do bực tức với Chu Văn H (tức H1) là anh rể của Toàn Thị K trong việc buôn bán làm ăn, cho rằng H không sòng phẳng chuyện tiền nong; qua tìm hiểu Đào Thị M nghĩ kho hàng và 144 hộp sơn nước là của Chu Văn H, nên khoảng 13 giờ ngày 23/6/2017,một mình điều khiển xe mô tô SUZUKI loại 7 chỗ ngồi, BKS 12A-07412 đến và lùi vào cửa kho. Thời điểm đó có Đào Đức A (con bị cáo) và Phạm Công Đ (bạn Đức A), đi xe mô tô qua kho hàng, thấy Đào Thị M đang ở trong kho nên vào cùng. Tại kho hàng lúc này có Hoàng Văn T và Lục Sao S là người được Toàn Thị K thuê trông coi bảo vệ kho hàng. Sau khi xuống xe ô tô, Đào Thị M mở cửa sau xe rồi cùng Đức A và Đ kéo 18 thùng cát tông đựng sơn nước đang để trong kho ra phía gần cửa để chuyền lên ô tô. Thấy vậy T liền lấy điện thoại di động ra định gọi với Toàn Thị K thì M quát: "Mày đứng im, không được gọi điện thoại cho ai hết" nên T không dám gọi điện thoại nữa mà chỉ nói " Chị lấy hàng này đi thì em phải đền tiền". Đào Thị M trả lời: " Đấy là việc của em, chị lấy hàng này về nhà cất đợi anh H đến tìm chị giải quyết sổ sách". Sau khi bốc 18 thùng hàng lên xe M điều khiển xe ô tô đi ra khỏi kho và đem đi cất dấu.

Vật chứng thu giữ: 144 hộp sơn nước nhãn hiệu N8108 do Trung Quốc sản xuất, mỗi hộp nặng 4kg, cao 26cm, dài 17cm, rộng 10,5cm vỏ hình chữ nhật bằng kim loại.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 25/KL - HĐ ĐGTSTTHS ngày 02/8/2018 của Hội đồng định giá tài snả trong tố tụng hình sự huyện Cao lộc kết luận: "Tổng giá trị tài sản là: 33.120.000 đồng (ba mươi ba triệu một trăm hai mươi nghìn đồng)

Tai bản cáo trạng số: 08/CT-VKS ngày 08 tháng 02 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn để xét xử Đào Thị M về tội " Cưỡng đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 135 của Bộ luật hình sự năm 1999. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "*Cưỡng đoạt tài sản"* và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đào Thị M phạm tội *"Cưỡng đoạt tài sản"*. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 135; điêm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật Hình năm 1999 để xử phạt bị cáo Đào Thị M từ 12 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, nhân đôi thời gian thử

thách. Về phần bồi thường đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận thỏa thuận giữa bị cáo và Toàn Thị K và xác nhân bị cáo đã bồi thường xong cho chị Toàn Thị K số tiền 46.000.000đ (Bốn mươi sáu triệu đồng). Về xử lý vật chứng Cơ quan Điều tra đã trả cho bị cáo Đào Thị M 144 hộp sơn nước nên không đề cập xử lý.

Ý kiến của người bị hại: Anh Hoàng Văn T và Lục Sao S khai có nội dung: Trước đây T và S có được làm thuê cho Đào Thị M và Chu Văn H (tức H1), sáu đó đến tháng 3 năm 2017 T và S có hợp đồng lao động làm thuê (bằng miệng) với Toàn Thị K công việc cụ thể là trông coi kho hàng và bốc hàng cho chị K tại kho hàng chị K thuê của ông Chu Văn K tại đường P, khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Đến 12 giờ ngày 23/6/2017 có Đào Thi M có đến kho nói chuyện hỏi thăm sức khỏe của T và S một lúc rồi đi; sau đó khoảng 13 giờ cùng ngày M điều khiển xe ô tô SUZUKI loại xe cóc 7 chỗ ngồi mầu trắng lùi xe vào đến tận cửa kho đồng thời lúc đó con trai của bị cáo là Đào Đức A đi xe máy chở theo một người thanh niên nam đi đến cùng, bị cáo M xuống xe mở cửa sau xe và nói với con trai bị cáo và nam thanh niên đi cùng là "Bốc hàng này lên xe cho tao" vừa nói bị cáo M vừa chỉ tay vào góc trái của kho hàng nơi để hàng (sơn nội thất), nói xong bị cáo vào bê thùng sơn lên xe, người thanh niên đi cùng Đức A hộ bê lên xe, còn Đức A lên xe, xếp hàng vào xe, T thấy bất ngờ và không hiểu lý do gì nên nói với bị cáo M: "Chị không được lấy hàng đi", T lấy điện thoại di động định gọi cho chị K thì M quát: " Mày đứng im, không được gọi cho ai hết", nên T không dám gọi điện cho ai nữa mà chỉ nói: "Chị lấy hàng này đi em phải đền tiền", M trả lời: " Đấy là việc của em, chị lấy hàng này về nhà cất đợi anh H đến tìm chị giải quyết sổ sách", S cũng đứng ở đấy nhưng không dám nói gì vì lúc này phía bị cáo M có ba người nên T và S không dám ngăn cản, sợ bị đánh, sợ bị gây khó khăn sau này vì T và S không phải là người địa phương.

Ý kiến của nguyên đơn dân sự: Chị Toàn Thị K khai vào trưa ngày 23/6/2017 Đào Thị M cùng con trai Đào Đức A và Phạm Công Đ đã vào kho hàng ở Khu D, thị trấn Đ lấy đi 18 thùng cát tông chứa 144 hộp sơn nước, giá của mỗi hộp sơn nước là 250.000 đ/ hộp, tổng cộng trị giá 36.000.000 đồng. Khi Đào Thị M lấy hàng trong kho chị K không có mặt tại kho, chỉ có Hoàng Văn T và Lục Sao S là người trông coi kho nhưng không dám ngăn cản. Chị K yêu cầu Đào Thị M bồi thường thiệt hại là 46.000.000đồng, Đào Thị M đã đồng ý với mức bồi thường trên và đã trả cho Toàn Thị K số tiền 46.000.000đ (Bốn mươi sáu triệu đồng). Nay chị K không còn yêu cầu Đào Thị M bồi thường thêm khoản tiền nào khác và có yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đào Thị M.

Đào Đức A khai: Vào khoảng 10 giờ S ngày 23/6/2017 Đào Đức A có rủ bạn là Phạm Công Đ đi uống nước, sau đó tình cờ đi qua kho nhà ông H nhìn thấy mẹ là Đào Thị M đang bốc hàng lên xe nên Đức A vào hộ mẹ bốc hàng vì nghĩ là hàng của nhà mình. Khi đang bốc hàng lên xe thì anh T nói với mẹ của Đào Đức A là "Để em gọi cho anh H đã" sáu đó T rút điện thoại ra định gọi thì gay lúc đó mẹ Đức A nói với T là " Em không phải điện gì hết, chị lấy số hàng

này về cất để anh H phải gặp chị". Sau đó mẹ Đức A đem hàng đi đâu Đào Đức A không rõ.

Phạm Công Đ khai: Vào khoảng 10 đến 11 giờ trưa ngày 23/6/2017 Đức A có gọi điện rủ Đ đi ăn, ăn xong Đ và A cùng nhau ra đường trường cấp ba Đồng Đăng vào đường gốc gạo để uống nước thì tình cờ thấy mẹ của Đào Đức A là bà Đào Thị M ở trong kho hàng ngay gần đó và đang bốc hàng từ trong kho lên xe ô tô, thì Đức A đi vào hộ bốc hàng lên xe ô tô, Đ đứng xem đó là hàng gì, xong Đ đi về nhà, còn Đức A cũng về nhà.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận về tội danh, về hình phạt bị cáo xin được mức án nhẹ nhất.

Bị hại anh Lục Sao S và Hoàng Văn T, nguyên đơn dân sự chị Toàn Thị K xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Đào Thị M đã khai nhận do bực tức với Chu Văn H (tức H1) trong việc làm ăn buôn bán, cho rằng H không sòng phẳng trong chuyện tiền nong, qua tìm hiểu Đào Thị M nghĩ 18 thùng cát tông chứa 144 hộp sơn nước để trong kho tại đường P, khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đang do Hoàng Văn T và Lục Sao S trông coi là của Chu Văn H nên khoảng 13 giờ ngày 23/6/2017 Đào Thị M đã một mình điều khiển xe ô tô SUZUKI loại 7 chỗ ngồi (Xe mượn của em trai Đào Ngọc T), lùi vào cửa kho lấy 18 thùng sơn nước, tình cờ con trai là Đào Đức A cùng bạn đi qua hộ bốc hàng lên xe, nhưng Đức A không biết là hàng của ai. Khi bốc hàng lên xe có Hoàng Văn T không cho bốc hàng, nhưng T và S không ngăn cản được Đào Thị M lấy hàng nên T đã rút điện thoại định gọi cho chủ hàng là chị Toàn Thị K nhưng bị Đào Thị M quát "Mày không phải gọi điện cho ai cả", Đào Thị M lấy được 18 thùng sơn nước ra khỏi kho của chủ là Toàn Thị K. Xét lời khai của bị cáo khai phù hợp của người bị hại anh Hoàng Văn T, anh Lục Sao S, phù hợp lời khai của chị Toàn Thị K, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời căn cứ vào kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 25/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 02/8/2017 kết luận tài sản 144 hộp sơn nhãn hiệu N8108, mỗi hộp nặng 4kg, cao 26cm, dài 17cm, rộng 10,5cm vỏ hình chữ nhật bằng kim loại do Trung Quốc sản xuất trị giá là: 33.120.000đồng (Ba mươi ba triệu một trăm hai mươi nghìn đồng), nên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ ngày 23/6/2017, tại nhà kho chứa hàng của chị Toàn Thị K, trên đường P, khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn Đào Thị M đã có hành vi de dọa, uy hiếp bằng lời nói có khả năng khống chế ý chí của người quản lý tài sản làm cho người quản lý tài sản là anh Hoàng Văn T và Lục Sao S lo sợ sẽ bị đánh, bị gây khó khăn cho công việc làm ăn sau này nếu để cho Đào Thị M lấy tài sản gồm: 144 hộp sơn nước nhãn hiệu N 8108 do Trung Quốc sản xuất của chị Toàn Thị K đem về nhà cất dấu. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 33.120.000 đồng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến quan hệ nhân thân và quan hệ sở hữu về tài sản của người khác nên bị coi là tội phạm và tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 135 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật ngăn cấm nhưng bị cáo mong muốn chiếm đoạt được số tài sản 18 thùng sơn nước trong kho của chị Toàn Thị K đang do anh Hoàng Văn T và Lục Sao S quản lý. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Từ những phân tích trên đây thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo đã thoả mãn tất cả các dấu hiệu cấu thành tội "*Cưỡng đoạt tài sản"* theo quy định khoản 1 Điều 135 Bộ luật Hình sự 1999. Do vậy, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo phạm tội "*Cưỡng đoạt tài sản"* theo quy định khoản 1 Điều 135 Bộ luật hình sự năm 1999 đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố. Điều 135 Bộ luật hình sự quy định *"1. Người nào đe dọa sẽ dùng vũ lực hoặc có thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần người khác nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm."*

[5] Xét tính chất vụ án thấy rằng: Hành vi phạm tội của Đào Thị M chiếm đoạt được 18 thùng sơn nước, trị giá 33.120.000 đồng của người khác bị coi là tội phạm nghiêm trọng.

[6] Về nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[8] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đào Thị M đã tự nguyện bồi thường thiệt hại đủ theo yêu cầu của chủ sở hữu tài sản là chị Toàn Thị K số tiền 46.000.000 đồng và tại phiên tòa bị cáo khai báo trung thực, đầy đủ toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, tỏ ra rất ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.Tại phiên tòa hôm nay bị hại xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

[11] Căn cứ vào quy định tại khoản 1, Điều 135 của Bộ luật Hình sự năm 1999; căn cứ vào nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định tuy nhiên thấy rằng bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, xét không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam mà cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục bị cáo cũng đảm bảo được tính răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[12] Hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh của chính quyền địa phương và lời khai của bị cáo tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo không có tài sản và không có việc làm nên không phạt tiền bị cáo.

[13] Trách nhiệm dân sự: Chủ sở hữu tài sản là chị Toàn Thị K và bị cáo Đào Thị M đã thỏa thuận việc bồi thường thiệt hại về tài sản trong ngày 06/2/2018, nội dung thỏa thuận: Bị cáo Đào Thị M đồng ý với yêu cầu bồi thường thiệt hại trị giá 144 hộp sơn nước cho chị Toàn Thị K tổng số tiền là 46.000.000đồng. Trong ngày 06/02/2018 và ngày 14/02/2018 bị cáo Đào Thị M đã trả đủ số tiền 46.000.000 đồng cho chị Toàn Thị K. Nay chị K không còn yêu cầu gì khác. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Đào Thị M là người đã chiếma đoạt và gây thiệt hại về tài sản cho chị Toàn Thị K phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại và hai bên đã thỏa thuận về mức bồi thường, hình thức bồi thường bằng tiền là phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 584 và khoản 1 Điều 585 của Bộ luật dân sự nên cần ghi nhận sự thỏa thuận và xác nhận bị cáo đã thi hành trả tiền xong cho chị Toàn thị K.

[14] Về xử lý vật chứng: Vật chứng là 144 hộp sơn nước nhãn hiệu N8108 do Trung Quốc sản xuất, mỗi hộp nặng 4kg, cao 26cm, dài 17cm, rộng 10,5cm, vỏ hình chữ nhật bằng kim loại, ngày 06 thang 3 năm 2018 Công an huyện Cao Lộc đã trả cho Đào Thị M theo quyết định xử lý vật chứng số 06 ngày 08/02/2018. Hội đồng xét xử thấy rằng việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra Công an huyện Cao lộc là đúng. Hội đồng xét xử không đề cập việc xử lý vật chứng trong vụ án.

[15] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lộc, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người bị hại và nguyên đơn dân sự cũng không khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[16] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[17] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 20-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[18] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 135; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

1. Tuyên bố bị cáo Đào Thị M phạm tội " *Cưỡng đoạt tài sản"*

Xử phạt bị cáo Đào Thị M 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án (Ngày 21 tháng 3 năm 2018).

Giao bị cáo Đào Thị M cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

2. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585 của Bộ luật dân sự: Ghi nhận thỏa thuận về mức bồi thường thiệt hại giữa bị cáo Đào Thị M và chị Toàn Thị K: Đào Thị M bồi thường thiệt hại về tài sản trị giá 144 hộp sơn nước cho chị Toàn Thị K số tiền 46.000.000đ. Xác nhận bị cáo Đào Thị M đã trả đủ tiền 46.000.000đồng cho chị Toàn Thị K trong ngày 14/02/2018.

3. Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 20-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đào Thị M phải chịu 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự để sung công quỹ Nhà nước.

4. Bị cáo Đào Thị M; bị hại anh Lục Sao S, Hoàng Văn T; nguyên đơn dân sự chị Toàn Thị K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày truyên án (Ngày 21 tháng 3 năm 2018)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc;
- Công an huyện Cao Lộc;
- THA DS huyện Cao lộc;
- Sơ tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Nguyên đơn dân sự.
- lưu HSVA; V.P

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Bạch Ánh Tuyết